

Bản án số: 120/2018/HS-ST
Ngày 22-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim San

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 673/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng H (tức HTL), sinh ngày 31 tháng 10 năm 1974 tại Kiên Giang. Nơi ĐKNKTT: Số 160/2 NTP, phường PC, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; hiện đang chấp hành án: Phân trại 3, Trại giam XN, tổng cục 8 - BCA; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 00/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con bà Võ Mai T1, không rõ bố; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: 05 tiền án chưa được xóa án tích

+ Án số 578/HSST ngày 19/4/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tù chung thân về tội “Giết người”; 14 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; 07 năm tù về tội “Mua bán, tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng trái phép”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là tù chung thân.

+ Án số 156/HSST ngày 24/4/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”; tổng hợp hình phạt với Bản án số 578/HSST ngày 19/4/1997, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân.

+ Án số 130/HSST ngày 27/9/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt tù chung thân về tội “Giết người”; tổng hợp hình phạt với Bản án số 156/HSST ngày 24/4/1999, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân.

+ Án số 66/HSST ngày 12/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; tổng hợp hình phạt với Bản án số 130/HSST ngày 27/9/2004, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Bản án phúc thẩm số 82/2013/HSPT ngày 09/01/2013 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử y án sơ thẩm đối với bị cáo.

+ Án số 23/2015 ngày 23/11/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tổng hợp hình phạt với Bản án số 52/2013/HSPT ngày 09/01/2013, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân.

Tạm giam từ ngày 26/6/2018; có mặt.

Bị hại: Anh Lê Thái H1, sinh năm 1985; cư trú tại: Thôn TB, xã CAB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Trại giam XN, Tổng cục VIII, Bộ Công an; địa chỉ: Xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật: Đại tá Lều Quang H2 – Giám thị Trại giam XN. Người đại diện theo ủy quyền: Trung tá Lại Xuân H3 – Đội trưởng Y tế môi trường; có mặt.

Những người làm chứng: Lê Văn T; Nguyễn Văn D; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1974 và anh Lê Thái H1, sinh năm 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã CAB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa cùng là phạm nhân chấp hành án tại Đội phạm nhân số 29, Phân trại số 3, Trại giam XN, thuộc địa bàn xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Do mâu thuẫn trong sinh hoạt, khoảng 1h00 ngày 17/3/2018 tại Buồng giam số I.4, Phân trại số 3, Trại giam XN khi thấy anh H1 đang nằm ngủ quay lưng về phía H (cách H 02 người) thì H ngồi dậy cầm dao bằng tay phải tiến đến phía sau, cúi người xuống đâm từ trên xuống dưới, từ trái qua phải vào vùng mắt phải, anh H1 đưa tay lên ôm mắt thì H tiếp tục dùng dao đâm vào vùng đầu và trán anh H1. Anh H1 kêu lên thì các phạm nhân cùng buồng thức dậy can ngăn H và báo cho cán bộ trực trại. Sau khi sự việc xảy ra, Trại giam đã đưa anh H1 đi Bệnh viện Việt Tiệp, thành phố Hải Phòng cấp cứu, bắt giữ đối tượng H đưa vào buồng giam riêng, thu giữ 01 con dao tự tạo bằng kim loại màu trắng, dài 22cm.

Biên bản khám nghiệm hiện trường tại buồng giam số I.4 Phân trại số 3, Trại giam XN có kích thước 13 x 5,4m gồm hai tầng để các phạm nhân sinh hoạt, nghi

ngôi. Có cửa ra vào góc Đông bắc kích thước 2,2 x 1,2m; quan sát trên tường phía nam có 01 vết tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô, dạng chùi quệt, có kích thước 02cm x 1,5cm, cao cách mặt sàn tầng 01 là 0,52cm, cách sát tường phía Tây 2,3m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 135/2018/TgT ngày 02/4/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị 02 vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu, vùng trán phải không tổn thương sọ não và vết thương vùng mi trên - góc trong mắt phải gây vỡ nhãn cầu, phôi kẹt tổ chức nội nhãn đã được điều trị khâu bảo tồn nhãn cầu. Hiện tại mắt hoàn toàn chức năng mắt phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương vùng đỉnh đầu gây nên là 2%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương vùng trán phải gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương mi trên - góc trong mắt phải mất hoàn toàn chức năng mắt phải gây nên là 43%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 46%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 53 ngày 06/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dao có máu người, là máu của Lê Thái H1.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS-P2 ngày 25 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt: Nguyễn Hoàng H: 07 đến 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tổng hợp hình phạt tù chung thân của Bản án số Bản án số 34/2015 ngày 23/11/2015 do Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử; buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 Bản án là tù chung thân.

Về bồi thường dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Bị cáo Nguyễn Hoàng H và bị hại Lê Thái H1 là phạm nhân cùng chấp hành án tại Đội phạm nhân số 29, Phân trại số 3, Trại giam XN, thuộc địa bàn xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình cùng chấp hành án, giữa H và H1 có mâu thuẫn trong sinh hoạt, bị cáo H cho rằng H1 tuy nhỏ tuổi hơn nhưng có thái độ coi thường bị cáo nên đã nảy sinh ý định phải đánh cảnh cáo anh H1. Vào khoảng 01h00 ngày 17/3/2018 tại Buồng giam số I.4, Phân trại số 3, Trại giam XN, khi thấy anh H1 đang nằm ngủ, H đã cầm dao tự chế tiến đến phía sau anh H1 và đâm từ trên xuống dưới, từ trái qua phải vào vùng mắt phải, anh H1 đưa tay lên đỡ thì H tiếp tục dùng dao đâm vào vùng đầu và trán anh H1 làm anh H1 bị thương tích giảm 46% sức khỏe. Bị cáo H không có ý định giết chết anh H1 vì bị cáo có điều kiện để tấn công vào những vùng trọng yếu trên người anh H1 nhưng bị cáo chỉ tấn công vào vùng mặt nhằm gây thương tích cho anh H1. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, gây mất trật tự an ninh trong quá trình các phạm nhân cải tạo nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong quá trình cùng chấp hành án, bị cáo H đã có hành vi đâm nhiều nhát vào mắt, đầu, trán của anh H1 để gây thương tích, hành vi của bị cáo thể hiện có tính chất côn đồ. Bên cạnh đó, bị cáo còn sử dụng con dao tự chế là hung khí nguy hiểm để tấn công anh H1. Theo Kết luận giám

định pháp y về thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại H1 là 46%. Do đó, bị cáo bị xét xử theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo có nhân thân rất xấu, có nhiều tiền án chưa được xóa, bị cáo liên tục tái phạm, trong thời gian chấp hành án lại tiếp tục phạm tội, nên phải coi là “Tái phạm nguy hiểm”; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[7] Sau khi bị bắt, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo nhân thân rất xấu, trong quá trình cải tạo ý thức chấp hành đều kém nên cần phải xử phạt bị cáo mức án cao trong khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù của Bản án số 34/2015 ngày 23/11/2015 do Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên phải tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo theo Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015. Tại Bản án số 34/2015/HSST ngày 23/11/2015, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 07/02/2012; do đó, thời hạn chấp hành hình phạt của Bản án này sau khi tổng hợp hình phạt với Bản án trước cũng tính từ ngày 07/02/2012 là phù hợp.

- Về bồi thường dân sự:

[9] Trong quá trình cấp cứu bị hại H1 tại Bệnh viện Việt Tiệp, Trại giam XN đã chi số tiền 8.441.517 đồng. Trại giam XN đề nghị bị cáo Nguyễn Hoàng H phải bồi thường toàn bộ số tiền cấp cứu cho anh Lê Thái H1 là 8.441.517 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là yêu cầu hợp lý nên chấp nhận đề nghị của Trại giam XN; buộc bị cáo H phải bồi hoàn cho Trại giam XN số tiền này.

[10] Gia đình bị hại H1 đã chi phí hết 70.000.000 đồng tiền điều trị thương tích, anh H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì do bị cáo đang chấp hành án nên không có khả năng chi trả. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của bị hại, không buộc bị cáo phải bồi thường.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 con dao tự tạo bằng kim loại, bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh H1, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Bị hại và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H (tức HTL) 08 (Tám) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt tù chung thân của Bản án số Bản án số 34/2015 ngày 23/11/2015 do Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử; buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 Bản án là tù chung thân.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2012.

2. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự, xử:

Buộc bị cáo phải bồi hoàn cho Trại giam XN, Tổng cục VIII, Bộ Công an số tiền: 8.441.517 (Tám triệu, bốn trăm bốn mươi một nghìn, năm trăm mười bảy) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) con dao tự tạo bằng kim loại

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/10/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Biên Trần Đăng Khoa

Nguyễn Văn Thiệm